CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: ……./BC-HĐQT

Quy Nhơn, ngày 17 tháng 04 năm 2021

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

PHẦN A: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2020:

I. Đặc điểm tình hình:

1. Thuận lợi:

- Các yếu tố kinh tế vĩ mô trong nước (tỷ giá, lãi vay, lạm phát…) được kiểm soát và duy trì ổn định, các doanh nghiệp (DN) dễ tiếp cận nguồn vốn tín dụng với mức lãi vay hợp lý.

- Nhận được sự đồng thuận, ủng hộ của các cổ đông cùng với sự nỗ lực cố gắng hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh (SXKD) của toàn thể đội ngũ cán bộ, công nhân viên trong toàn công ty.

- Các nguồn lực của công ty tiếp tục được đầu tư phục vụ đáp ứng yêu cầu phát triển SXKD, vị thế và uy tín của công ty trên thương trường ngày càng được khẳng định tạo điều kiện thuận lợi để công ty thực hiện kế hoạch SXKD và nhiệm vụ đầu tư phát triển.

- Chiến tranh thương mại giữa Mỹ - Trung Quốc đã tạo cơ hội cho ngành gỗ phát triển thị trường xuất khẩu do xu hướng chuyển dịch của thị trường từ Trung Quốc sang các nước khác, trong đó có Việt Nam ngày càng nhiều.

2. Khó khăn:

- Năm 2020, tình hình dịch bệnh Covid diễn biến phức tạp đã có những tác động tiêu cực đến tình hình kinh tế - xã hội, ảnh hưởng không thuận lợi đến tăng trưởng kinh tế và môi trường đầu tư kinh doanh trong nước và trên phạm vi toàn cầu. Các nước lớn thực hiện tăng cường áp dụng các chính sách về hàng rào kỹ thuật thương mại, thuế quan nhằm bảo hộ nền sản xuất trong nước.

- Thị trường tiêu thụ các ngành đá ốp lát, ô tô và bất động sản bị suy giảm, giá cả sản phẩm có sự cạnh tranh gay gắt làm biên độ lợi nhuận ngành giảm. Phân khúc thị trường sản phẩm đá slabs chủ lực của ngành đá gặp nhiều khó khăn do sự cạnh tranh giá tại thị trường trong nước và hàng nhập khẩu. Thị trường tiêu thụ xe ô tô không thuận lợi do tập trung xử lý sản lượng xe tồn kho năm 2019, như thực hiện giảm giá bán dẫn đến một số dòng sản phẩm bị thua lỗ. Thị trường bất động sản cũng chịu tác động xấu của dịch bệnh Covid.

- Hoạt động lưu thông, giao dịch thương mại bị gián đoạn, chi phí vận tải tăng cao làm tăng chi phí SXKD.

II. Tình hình cơ cấu tổ chức công ty, cổ đông, cổ phần:

1. Cơ cấu tổ chức công ty:

- Hội đồng quản trị (HĐQT): có 08 thành viên, trong đó gồm Chủ tịch, 01 Phó chủ tịch và 06 thành viên HĐQT.

- Ban Tổng giám đốc (Ban TGĐ): có 04 thành viên, 01 Tổng giám đốc (TGĐ) và 03 Phó tổng giám đốc (PTGĐ).

- Cơ quan công ty có 03 phòng chuyên môn nghiệp vụ: Phòng Kế hoạch - Kinh doanh, Phòng Tài chính - Kế toán, Phòng Nhân sự - Hành chính; Ban kiểm toán nội bộ & Bộ phận thư ký giúp việc cho HĐQT và Ban TGĐ.

- Công ty có 16 đơn vị thành viên trực thuộc và 14 công ty con:

* 16 đơn vị thành viên trực thuộc, gồm có 13 đơn vị ngành đá và 03 đơn vị ngành gỗ:

1.1. Xí nghiệp 380, địa chỉ: phường Trần Quang Diệu, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Ngành nghề KD: Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm đá ốp lát. Xí nghiệp 380 có 3 nhà máy trực thuộc: Nhà máy Quy Nhơn 1-2-3 thực hiện sản xuất theo các cơ cấu sản phẩm khác nhau.

1.2. Xí nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng Nhơn Hòa, địa chỉ: phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định. Ngành nghề KD: Khai thác, chế biến đá xây dựng nghiền sàng; Sản xuất bê tông thương phẩm.

1.3. Nhà máy chế biến đá ốp lát Bình Định, địa chỉ: Cụm công nghiệp Cát Nhơn, xã Cát Nhơn, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định. Ngành nghề KD: Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm đá granite.

1.4. Xí nghiệp khai thác đá Bình Định, địa chỉ: xã Cát Nhơn, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định. Ngành nghề KD: Khai thác và chế biến đá granite.

1.5. Nhà máy chế biến đá Long Mỹ, địa chỉ: Khu công nghiệp Phú Tài, phường Bùi Thị Xuân, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Ngành nghề KD: Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm đá granite.

1.6. Nhà máy chế biến đá bazal, granite tại tỉnh Đắk Nông, địa chỉ: xã Đắk Wer, huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông. Ngành nghề KD: Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm đá ốp lát.

1.7. Xí nghiệp khai thác đá Đắk Nông, địa chỉ: xã Đắk Wer, huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông. Ngành nghề KD: Khai thác và chế biến đá.

1.8. Nhà máy chế biến đá granite tại tỉnh Khánh Hòa, địa chỉ: xã Vạn Khánh, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa. Ngành nghề KD: Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm đá granite.

1.9. Xí nghiệp khai thác đá Vạn Ninh Khánh Hòa, địa chỉ: xã Vạn Khánh, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa. Ngành nghề KD: Khai thác và chế biến đá.

1.10. Nhà máy chế biến đá ốp lát Diên Tân, Khánh Hòa, địa chỉ: xã Diên Tân, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa. Ngành nghề KD: Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm đá granite.

1.11. Xí nghiệp khai thác đá Khánh Hòa, địa chỉ: xã Diên Tân, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa. Ngành nghề KD: Khai thác và chế biến đá granite.

1.12. Nhà máy chế biến đá ốp lát tại tỉnh Đồng Nai, địa chỉ: Khu công nghiệp Nhơn Trạch II – Nhơn Phú, xã Phú Hội, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai. Ngành nghề KD: Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm đá.

1.13. Nhà máy chế biến đá ốp lát tại tỉnh Hưng Yên, địa chỉ: xã Lạc Hồng, huyện Vạn Lâm, tỉnh Hưng Yên. Ngành nghề KD: Sản xuất và kinh doanh đá ốp lát. Tháng 10/2020 thực hiện tái cơ cấu tổ chức hệ thống ngành đá, công ty quyết định thực hiện giải thể chi nhánh này.

1.14. Xí nghiệp Thắng Lợi, địa chỉ: xã Phước Thành, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định. Ngành nghề KD: Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm đồ gỗ.

1.15. Nhà máy chế biến gỗ Phù Cát, địa chỉ: Cụm công nghiệp Cát Nhơn, xã Cát Nhơn, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định. Ngành nghề KD: Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm đồ gỗ.

1.16. Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: 14E Phan Văn Trị, phường 7, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh. Chức năng là Văn phòng đại diện của công ty tại TP. Hồ Chí Minh và kinh doanh gỗ nguyên liệu.

* 14 công ty con, gồm có 08 công ty thuộc ngành đá, 03 công ty thuộc ngành gỗ, 02 công ty thuộc ngành ô tô và 01 công ty ngành bất động sản

1.1. Công ty TNHH MTV khoáng sản Tuấn Đạt, địa chỉ: phường Trần Quang Diệu, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Ngành nghề KD: Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm đá granite.

1.2. Công ty cổ phần vật liệu xây dựng Phú Yên, địa chỉ: Khu công nghiệp An Phú, xã An Phú, TP. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Ngành nghề KD: Khai thác, sản xuất, kinh doanh các sản phẩm đá ốp lát, đá xây dựng.

1.3. Công ty TNHH đá Granite Thành Châu Phú Yên, địa chỉ: xã Xuân Lãnh, huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên. Ngành nghề KD: Khai thác, sản xuất, kinh doanh các sản phẩm đá granite.

1.4. Công ty sản xuất đá granite - TNHH (Granida), địa chỉ: xã Sơn Hà, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên. Ngành nghề KD: Khai thác, sản xuất, kinh doanh các sản phẩm đá ốp lát. Công ty có mỏ đá marble tại tỉnh Yên Bái, mỏ đá đen Phú Yên, có nhà máy chế biến đá ốp lát tại tỉnh Phú Yên.

1.5. Công ty TNHH TM & SX Sơn Phát, địa chỉ: xã Vạn Thắng, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa. Ngành nghề KD: Khai thác, sản xuất, kinh doanh các sản phẩm đá granite

1.6. Công ty CP đá Phú Tài Ninh Thuận, địa chỉ: Số 8 đường Triệu Quang Phục, phường Mỹ Hải, TP. Phan Rang, tỉnh Ninh Thuận. Ngành nghề KD: Khai thác chế biến đá ốp lát. Hiện nay công ty đang thực hiện các thủ tục xin cấp phép khai thác mỏ và chưa hoạt động kinh doanh.

1.7. Công ty cổ phần đá Universal, địa chỉ: 120/2 đường Trần Huy Liệu, phường 15, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh. Ngành nghề KD: Sản xuất, cung cấp

và lắp đặt sản phẩm đá ốp lát; Xây dựng dân dụng và công nghiệp, công trình giao thông; Sản xuất vật liệu xây dựng và sản phẩm trang trí nội thất.

1.8. Công ty TNHH MTV đá thạch anh cao cấp Phú Tài, địa chỉ: Khu công nghiệp dệt may Nhơn Trạch, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai. Ngành nghề KD: Sản xuất sản phẩm đá thạch anh nhân tạo.

1.9. Công ty TNHH MTV Phú Tài Đồng Nai, địa chỉ: Khu công nghiệp Tam Phước, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Ngành nghề KD: Sản xuất và kinh doanh sản phẩm đồ gỗ.

1.10. Công ty cổ phần Vina G7, địa chỉ: Cụm công nghiệp Tam Phước, thị trấn Tam Phước, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Ngành nghề KD: Sản xuất và kinh doanh sản phẩm đồ gỗ.

1.11. Công ty TNHH MTV Gỗ Phú Tài Bình Định, địa chỉ: Cụm công nghiệp Cát Nhơn, xã Cát Nhơn, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định. Ngành nghề KD: Sản xuất và kinh doanh sản phẩm gỗ.

1.12. Công ty TNHH MTV Toyota Bình Định, địa chỉ: 278A đường Nguyễn Thị Định, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Ngành nghề KD: Thương mại và dịch vụ sửa chữa xe ô tô.

1.13. Công ty TNHH MTV Toyota Đà Nẵng, địa chỉ: 69-71 đường Duy Tân, TP. Đà Nẵng. Ngành nghề KD: Thương mại và dịch vụ sửa chữa xe ô tô. Công ty có 02 cơ sở hoạt động tại 151-153 đường Lê Đình Lý và 69 -71 đường Duy Tân, TP. Đà Nẵng.

1.14. Công ty TNHH MTV Bất động sản Phú Tài, địa chỉ: 278 đường Nguyễn Thị Định, phường Nguyễn Văn Cừ, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Ngành nghề KD: Kinh doanh bất động sản.

2. Tình hình cổ đông, cơ cấu cổ phần:

Đến ngày 22 tháng 03 năm 2021, tổng số cổ đông của công ty là: 2.948 cổ đông, sở hữu 48.599.441 cổ phần (trong đó có 46.059.181 cổ phần có quyền biểu quyết và 2.540.260 cổ phiếu quỹ).

- Cổ đông pháp nhân: 73 cổ đông, sở hữu: 10.884.532 cổ phần (có 8.344.272 cổ phần có quyền biểu quyết), tỷ lệ biểu quyết chiếm: 18%. Trong đó có 34 pháp nhân nước ngoài sở hữu: 7.335.870 cổ phần và 39 pháp nhân trong nước sở hữu 3.548.662 cổ phần

- Cổ đông cá nhân: 2.875 cổ đông, sở hữu: 37.714.909 cổ phần, tỷ lệ biểu quyết chiếm: 82%. Trong đó có 91 cổ đông nước ngoài sở hữu 1.058.748 cổ phần và 2.784 cổ đông trong nước sở hữu 36.656.161 cổ phần.

III. Tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD.

Năm 2020 công ty đã thực hiện các chỉ tiêu như sau:

1. Chỉ tiêu công ty mẹ:

1.1. Doanh thu: 3.557 tỷ đồng, = 121% so với cùng kỳ, đạt 111% kế hoạch năm.

- Ngành đá: 1.316 tỷ đồng, = 103% so với cùng kỳ, đạt 102% kế hoạch năm.

- Ngành gỗ: 2.107 tỷ đồng, = 139% so với cùng kỳ, đạt 115% kế hoạch năm.
+ Sản xuất: 1.787 tỷ đồng, = 146% so với cùng kỳ, đạt 112% kế hoạch năm.
+ Thương mại: 320 tỷ đồng, = 109% so với cùng kỳ, đạt 133% kế hoạch năm.
- Doanh thu khác: 134 tỷ đồng.
+ Cho thuê văn phòng: 2,3 tỷ đồng.
+ Doanh thu bán hàng khác: 20 tỷ đồng.
+ Lợi nhuận công ty con: 31,7 tỷ đồng.
+ Doanh thu tài chính, thu khác: 80 tỷ đồng.

1.2. Lợi nhuận trước thuế: 362,9 tỷ đồng, = 76% so với cùng kỳ, đạt 96% kế hoạch năm.
- Ngành đá: 176,6 tỷ đồng, = 61% so với cùng kỳ, đạt 91% kế hoạch năm.
- Ngành gỗ: 151,6 tỷ đồng, = 129% so với cùng kỳ, đạt 116% kế hoạch năm.
+ Sản xuất: 145,3 tỷ đồng, = 130% so với cùng kỳ, đạt 112 kế hoạch năm.
+ Thương mại: 6,3 tỷ đồng, = 113% so với cùng kỳ.
- Lợi nhuận khác: 34,7 tỷ đồng.
+ Cho thuê văn phòng: 2,3 tỷ đồng.
+ Lợi nhuận công ty con: 27,4 tỷ đồng.
+ Lợi nhuận tài chính và khác: 5 tỷ đồng.

1.3. Lợi nhuận sau thuế: 305,5 tỷ đồng, = 74% so với cùng kỳ, đạt 95% kế hoạch năm.

1.4. Đầu tư XDCB: 157,7 tỷ đồng, = 49% so với cùng kỳ, đạt 164% kế hoạch năm.
- Ngành đá: 89,3 tỷ đồng, = 48% so với cùng kỳ, đạt 153% kế hoạch năm.
- Ngành gỗ: 68,4 tỷ đồng, = 51% so với cùng kỳ, đạt 180% kế hoạch năm.

2. Chỉ tiêu hợp nhất:

2.1. Doanh thu: 5.654 tỷ đồng, = 103% so với cùng kỳ, đạt 110% kế hoạch năm.
- Ngành đá: 1.435 tỷ đồng, = 96% so với cùng kỳ, đạt 92% kế hoạch năm.
- Ngành gỗ: 2.988 tỷ đồng, = 143% so với cùng kỳ, đạt 118% kế hoạch năm.
+ Sản xuất: 2.668 tỷ đồng, = 149% so với cùng kỳ, đạt 117% kế hoạch năm.
+ Thương mại: 320 tỷ đồng, = 105% so với cùng kỳ, đạt 128% kế hoạch năm.
- Ngành ô tô: 1.147 tỷ đồng, = 62% so với cùng kỳ, đạt 109% kế hoạch năm.
+ Thương mại: 1.050 tỷ đồng, = 58% so với cùng kỳ, đạt 111% kế hoạch năm.
+ Dịch vụ: 97 tỷ đồng, = 221% so với cùng kỳ, đạt 93% kế hoạch năm.
- Doanh thu khác: 84 tỷ đồng.
+ Cho thuê văn phòng: 2,3 tỷ đồng.
+ Doanh thu bán hàng khác: 28,7 tỷ đồng.
+ Doanh thu tài chính, thu khác: 53 tỷ đồng.

2.2. Lợi nhuận trước thuế: 462,3 tỷ đồng, = 84% so với cùng kỳ, đạt 101% kế hoạch năm.
- Ngành đá: 237,4 tỷ đồng, = 67% so với cùng kỳ, đạt 85% kế hoạch năm.
- Ngành gỗ: 222 tỷ đồng, = 148% so với cùng kỳ, đạt 126% kế hoạch năm.

+ Sản xuất: 216 tỷ đồng, = 146% so với cùng kỳ, đạt 123% kế hoạch năm.
+ Thương mại: 6 tỷ đồng, = 206% so với cùng kỳ.
- Ngành ô tô: - 2,5 tỷ đồng.
+ Thương mại: -7.9 tỷ đồng.
+ Dịch vụ: 5,4 tỷ đồng.
- Lợi nhuận khác: 5,4 tỷ đồng.
+ Cho thuê văn phòng: 2,3 tỷ đồng.
+ Lợi nhuận tài chính và khác: 3,1 tỷ đồng.

2.3. Lợi nhuận sau thuế: 379,3 tỷ đồng, = 83% so với cùng kỳ, đạt 101% kế hoạch năm.

2.4. Đầu tư XDCB: 475 tỷ đồng, = 83% so với cùng kỳ, đạt 139% kế hoạch năm.
- Ngành đá: 356 tỷ đồng, = 112% so với cùng kỳ, đạt 125% kế hoạch năm.
- Ngành gỗ: 115 tỷ đồng, = 46% so với cùng kỳ, đạt 204% kế hoạch năm.
- Ngành ô tô: 4 tỷ đồng, = 80% so với cùng kỳ, đạt 201% kế hoạch năm.

* Trả cổ tức: Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020 mức chi trả cổ tức ≥ 25%, HĐQT đề nghị chi trả cổ tức tỷ lệ: 20% vốn điều lệ, bằng tiền mặt.

* Chia cổ phiếu thưởng: HĐQT đề nghị thưởng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu bằng nguồn cổ phiếu quỹ: 2.540.260 cổ phiếu.

IV. Đánh giá công tác điều hành:

1. Ưu điểm

- Trong bối cảnh môi trường kinh doanh năm 2020 có nhiều biến động không thuận lợi, đặc biệt là tình hình dịch bệnh Covid diễn biến phức tạp đã tác động không thuận lợi đến thực hiện nhiệm vụ SXKD của công ty. Tuy nhiên, toàn thể công ty đã có quyết tâm cao, chuẩn bị tốt và chủ động xử lý các tình huống khó khăn phát sinh, linh hoạt trong việc triển khai tổ chức thực hiện nhiệm vụ SXKD để thích ứng với sự biến động của môi trường kinh doanh như: Xây dựng kế hoạch điều chỉnh chỉ tiêu SXKD 2020 phù hợp với tình hình thực tế trình ĐHĐCĐ thông qua; thực hiện phương án mua cổ phiếu quỹ nhằm khắc phục sự suy giảm giá cổ phiếu; chỉ đạo công tác đầu tư phát triển phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ SXKD; tổ chức thực hiện nghiêm các chỉ đạo về công tác tài chính và công tác tổ chức tái cơ cấu sản xuất. Từ đó đã sử dụng hợp lý các nguồn lực và lợi thế hiện có, khai thác tốt các cơ hội kinh doanh, thực hiện hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2020: công ty mẹ: doanh thu đạt 111% kế hoạch năm, lợi nhuận đạt 96% kế hoạch năm; hợp nhất: doanh thu đạt 110% kế hoạch năm, lợi nhuận đạt 101% kế hoạch năm.

- Tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ đầu tư phát triển và hoàn thành các dự án đầu tư đảm bảo tiến độ và chất lượng, đưa vào khai thác có hiệu quả góp phần tăng quy mô và hiệu quả SXKD năm 2020 của ngành gỗ và chuẩn bị nguồn lực cho các năm tiếp theo. Trong năm công ty đã tiếp tục thực hiện dự án còn dở dang năm 2019 và các dự án đầu tư phát triển mở rộng, đầu tư phát triển chiều sâu với tổng giá trị đầu tư năm 2020 là 475 tỷ đồng, gồm:

+ Các dự án đầu tư phát triển: hoàn thành và đưa dự án nhà máy đá thạch anh nhân tạo đi vào hoạt động trong quý 4/2020; dự án mở rộng nhà máy chế biến đá Long Mỹ; mở rộng nhà máy đá công ty Sơn Phát; mở rộng nhà máy Quy Nhơn 3 – Xí nghiệp 380; dự án nhà máy gỗ nội thất Phú Tài Bình Định; đầu tư mở rộng giai đoạn 2 dự án sản xuất bê tông thương phẩm Xí nghiệp SX VLXD Nhơn Hòa.

+ Thực hiện đầu tư bổ sung máy móc thiết bị nâng công suất tại các nhà máy như: Xí nghiệp 380, Xí nghiệp Thắng Lợi, công ty gỗ Phú Tài Đồng Nai, công ty Vina G7, công ty Thành Châu Phú Yên, công ty khoáng sản Tuấn Đạt và một số đơn vị khác.

- Trong năm 2020, công ty đã tuân thủ các quy định về thực hiện nghĩa vụ nộp thuế và nộp ngân sách nhà nước. Dù phải đương đầu với nhiều khó khăn, thách thức nhưng công ty đã được các tổ chức đánh giá độc lập có uy tín xếp hạng vị trí 228 trong Top 500 DN lớn nhất Việt Nam, vị trí 119 trong Top 500 DN tư nhân lớn nhất Việt Nam, vị trí 175 trong Top 500 DN lợi nhuận tốt nhất Việt Nam, vị trí 83 trong Top 500 DN tư nhân có lợi nhuận tốt nhất Việt Nam, Top 50 công ty niêm yết tốt nhất, Top 50 công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam.

2. Những tồn tại và nguyên nhân làm ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD:

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn tồn tại những hạn chế và nguyên nhân ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD của công ty. Ngoại trừ các yếu tố khách quan tác động như tình hình dịch bệnh Covid diễn biến phức tạp, môi trường kinh doanh biến động, các thay đổi về chính sách pháp luật và thuế quan...thì những yếu tố thuộc nguyên nhân chủ quan còn tồn tại đã ảnh hưởng đến công tác điều hành hoạt động và hiệu quả SXKD trong công ty:

- Thực hiện đầu tư phát triển chiều sâu nhằm nâng cao tính chuyên nghiệp trong công tác quản trị điều hành của công ty cũng như một số đơn vị thành viên chưa đạt yêu cầu đề ra.

- Các cân đối giữa kế hoạch SXKD và thị trường (đầu vào, đầu ra) chưa đảm bảo tính cân bằng.

- Công tác tuyển dụng, đào tạo nguồn nhân lực cán bộ quản lý trực tiếp và lao động gián tiếp còn hạn chế chưa đảm bảo về chất lượng, không đáp ứng theo kịp tốc độ đầu tư phát triển mở rộng của công ty và các đơn vị thành viên đã làm ảnh hưởng đến hiệu quả khai thác các dự án đầu tư mới.

- Công tác quản trị tài chính đặc biệt là quản trị hàng tồn kho còn nhiều hạn chế trong công tác thống kê – kế toán về kiểm tra chính xác khối lượng, chất lượng, việc đánh giá lại giá trị hàng tồn kho chưa sát với giá thị trường.

- Công tác kế hoạch kinh doanh chưa đạt chất lượng theo yêu cầu: việc nhận định đánh giá, dự báo thị trường và xây dựng kế hoạch kinh doanh chưa phù hợp với thực tế, gây khó khăn cho công tác quản trị điều hành.

- Trong công tác quản trị điều hành còn một số phòng ban, bộ phận cơ quan công ty và đơn vị thành viên thực hiện chưa tốt phương châm hành động của công ty "Sáng tạo-Tốc độ-Bền vững", tính sáng tạo còn hạn chế, tốc độ thực hiện công việc còn chậm.

V. Hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT:

- Căn cứ theo tình hình và môi trường kinh doanh, HĐQT đã tập trung chỉ đạo kịp thời ban hành các quyết định liên quan đến hoạt động SXKD và các vấn đề quan trọng khác trong phạm vi thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ hoạt động của công ty. Chỉ đạo Ban TGĐ điều hành hoạt động của công ty hoàn thành chỉ tiêu ĐHĐCĐ đề ra. Chỉ đạo Ban kiểm toán nội bộ thực hiện việc kiểm tra thường xuyên hoạt động SXKD và công tác đầu tư phát triển, kịp thời chấn chỉnh sửa chữa các hạn chế khuyết điểm. Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Ban TGĐ và Ban Kiểm toán nội bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Phối hợp với tổ chức Đảng và các tổ chức đoàn thể động viên cán bộ công nhân viên hoàn thành nhiệm vụ SXKD và xây dựng công ty.

- Chi phí thù lao của HĐQT năm 2020 là: 2.473.700.000 đồng (theo phương án thù lao được ĐHĐCĐ phê duyệt), trong đó:

+ Thù lao Chủ tịch HĐQT (chuyên trách):	1.411.700.000 triệu đồng
+ Thù lao Phó chủ tịch HĐQT (kiêm nhiệm):	212.755.968 triệu đồng
+ Thù lao các thành viên (TV kiêm nhiệm, TV HĐQT độc lập):	849.244.032 triệu đồng

VI. Các cuộc họp và các quyết định của Hội đồng quản trị:

HĐQT đã tổ chức các cuộc họp theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ của công ty. Tỷ lệ tham dự các cuộc họp của các thành viên đều đảm bảo 100% theo quy định, trong năm do ảnh hưởng dịch bệnh nên một cuộc họp được tổ chức trực tuyến. Ban hành các nghị quyết, các quyết định quan trọng liên quan đến hoạt động SXKD và đầu tư của công ty. Thực hiện đầy đủ quy định về công bố thông tin theo quy định pháp luật.

VII. Công tác giám sát đối với Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý:

- Công tác giám sát hoạt động của TGĐ và các cán bộ quản lý được thực hiện theo quy định của pháp luật và điều lệ hoạt động của công ty. HĐQT thực hiện kiểm tra giám sát tình hình SXKD thông qua kiểm tra trực tiếp tại các đơn vị thành viên hàng tháng, quý và đột xuất. TGĐ thường xuyên trao đổi thông tin về tình hình công ty với Chủ tịch HĐQT, đảm bảo cho HĐQT ban hành các quyết định về quản trị điều hành công ty kịp thời. Hàng tháng, quý TGĐ báo cáo kết quả SXKD, tình hình tài chính, công tác quản trị điều hành công ty với HĐQT.

- Kiểm tra giám sát công tác đầu tư xây dựng cơ bản của các đơn vị thành viên thông qua Ban quản lý dự án và trực tiếp tại các dự án.

- Kết quả giám sát trong năm 2020:

+ Tổng giám đốc đã điều hành công ty hoàn thành chỉ tiêu SXKD và xây dựng công ty của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT giao; Thực hiện tốt các quy chế quản trị của công ty, công khai minh bạch trong quản lý điều hành, bảo vệ lợi ích của công ty, không lợi dụng chức vụ quyền hạn vì mục đích cá nhân. Tổ chức thực hiện các dự án đầu tư đúng quy định của pháp luật và chủ trương của HĐQT.

+ Đối với các cán bộ quản lý không phát hiện các dấu hiệu vi phạm quy chế quản trị của công ty và các văn bản pháp luật có liên quan. Đa số cán bộ quản lý trong công ty đều hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ được giao, các phó TGĐ đã thực hiện tốt các nhiệm vụ TGĐ phân công, cùng với TGĐ quản lý, điều hành công ty hoàn thành các chỉ tiêu SXKD. Phát huy tốt năng lực, phẩm chất, trách nhiệm, nêu cao tinh thần đoàn kết, kỷ luật, luôn bảo vệ lợi ích của công ty, không lợi dụng chức vụ, quyền hạn và các cơ hội kinh doanh vì mục đích cá nhân.

- Bên cạnh những ưu điểm, công tác kiểm tra giám sát SXKD và đầu tư phát triển còn một số hạn chế như chưa thật sâu sát. Chỉ đạo khắc phục một số tồn tại trong công tác quản trị SXKD, đầu tư phát triển của một số đơn vị thành viên chưa kịp thời làm ảnh hưởng đến hiệu quả khai thác một số hạng mục đầu tư bổ sung, hiệu quả SXKD của công ty.

B. NHIỆM VỤ SXKD VÀ XÂY DỰNG CÔNG TY NĂM 2021:

I. Đặc điểm tình hình:

- Tình hình dịch bệnh Covid vẫn còn diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến hoạt động kinh tế - xã hội toàn thế giới đặt ra nhiều thách thức sẽ tác động xấu đến tăng trưởng kinh tế toàn cầu và môi trường đầu tư kinh doanh.

- Thị trường trong nước của ngành đá, ô tô, bất động sản sẽ tiếp tục gặp nhiều khó khăn và phục hồi chậm, cạnh tranh giữa các đối thủ trên thị trường ngày càng gay gắt, công tác xây dựng kế hoạch gặp nhiều khó khăn, mức độ chính xác còn nhiều hạn chế.

- Xuất khẩu của ngành gỗ Việt Nam những năm gần đây có tốc độ tăng trưởng cao đặc biệt là vào thị trường Mỹ góp phần tăng xuất siêu lớn của hàng Việt Nam vào thị trường này, nguy cơ về việc Mỹ áp dụng chính sách phòng vệ thương mại đối với hàng hoá Việt Nam (trong đó có sản phẩm gỗ) đang hiện hữu, sẽ có ảnh hưởng không thuận lợi đến xuất khẩu sản phẩm gỗ và công tác đầu tư phát triển cho ngành gỗ trong thời gian tới.

- Do dịch bệnh nên chuỗi cung ứng toàn cầu bị ảnh hưởng nghiêm trọng chi phí nguyên nhiên vật liệu, vật tư, năng lượng, vận chuyển hàng hóa tăng cao, giao dịch ngoại thương gặp nhiều khó khăn, gián đoạn .

- Chất lượng nguồn nguyên liệu mỏ đá thiếu ổn định sẽ làm tăng chi phí sản xuất và khó khăn trong công tác hạch định kế hoạch kinh doanh.

* Bên cạnh những yếu tố bất lợi, một số điều kiện thuận lợi như:

- Tình hình dịch bệnh trong nước đã được kiểm soát, Nhà nước sẽ nỗ lực thực hiện nhiều giải pháp để ổn định các yếu tố kinh tế vĩ mô, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp vượt qua giai đoạn khó khăn sau thời gian dài dịch bệnh bùng phát.

- Các nguồn lực công ty đầu tư trong các năm qua sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc đón nhận những cơ hội kinh doanh mới, là nhân tố quan trọng thúc đẩy tăng quy mô và hiệu quả SXKD.

II. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2021:

1. Chỉ tiêu công ty mẹ:

1.1. Doanh thu: 3.726 tỷ đồng, tăng trưởng 5% so với cùng kỳ.
- Ngành đá: 1.380 tỷ đồng, tăng trưởng 5% so với cùng kỳ.
- Ngành gỗ: 2.270 tỷ đồng, tăng trưởng 8% so với cùng kỳ.
+ Sản xuất: 1.840 tỷ đồng, tăng trưởng 3% so với cùng kỳ.
+ Thương mại: 430 tỷ đồng, tăng trưởng 34% so với cùng kỳ.
- Doanh thu khác: 76 tỷ đồng,
+ Cho thuê văn phòng: 2,3 tỷ đồng.
+ Lợi nhuận công ty con: 50 tỷ đồng.
+ Doanh thu tài chính, thu khác: 23,7 tỷ đồng.

1.2. Lợi nhuận trước thuế: 418,7 tỷ đồng, tăng trưởng 15% so với cùng kỳ.
- Ngành đá: 189,5 tỷ đồng, tăng trưởng 7% so với cùng kỳ.
- Ngành gỗ: 175 tỷ đồng, tăng trưởng 15% so với cùng kỳ.
+ Sản xuất: 167,5 tỷ đồng, tăng trưởng 15% so với cùng kỳ.
+ Thương mại: 7,5 tỷ đồng, tăng trường 19% so với cùng kỳ.
- Lợi nhuận khác: 54,2 tỷ đồng.
+ Cho thuê văn phòng: 2,3 tỷ đồng.
+ Lợi nhuận công ty con: 50 tỷ đồng.
+ Lợi nhuận tài chính và khác: 1,9 tỷ đồng

1.3. Lợi nhuận sau thuế: 349,5 tỷ đồng, tăng trưởng 14% so với cùng kỳ.

1.4. Đầu tư XDCB: 77 tỷ đồng, giảm 51% so với cùng kỳ.
- Ngành đá: 21 tỷ đồng, giảm 76% so với cùng kỳ.
- Ngành gỗ: 56 tỷ đồng, giảm 18% so với cùng kỳ.

2. Chỉ tiêu hợp nhất:

2.1. Doanh thu: 7.000 tỷ đồng, tăng trưởng 24% so với cùng kỳ.
- Ngành đá: 1.628 tỷ đồng, tăng trưởng 13% so với cùng kỳ.
- Ngành gỗ: 3.494 tỷ đồng, tăng trưởng 17% so với cùng kỳ.
+ Sản xuất: 3.064 tỷ đồng, tăng trưởng 15% so với cùng kỳ.
+ Thương mại: 430 tỷ đồng, tăng trưởng 34% so với cùng kỳ.
- Ngành ô tô: 1.228 tỷ đồng, tăng trưởng 7% so với cùng kỳ.
+ Thương mại: 1.127 tỷ đồng, tăng trưởng 7% so với cùng kỳ.
+ Dịch vụ: 101 tỷ đồng, tăng trưởng 4% so với cùng kỳ.
- Ngành bất động sản: 628 tỷ đồng.
- Doanh thu khác: 22 tỷ đồng.
+ Cho thuê văn phòng: 2,3 tỷ đồng.
+ Doanh thu tài chính, thu khác: 19,7 tỷ đồng.

2.2. Lợi nhuận trước thuế: 650 tỷ đồng, tăng trưởng 41% so với cùng kỳ.

- Ngành đá: 264,1 tỷ đồng, tăng trưởng 11% so với cùng kỳ.
- Ngành gỗ: 257,5 tỷ đồng, tăng trưởng 16% so với cùng kỳ.
+ Sản xuất: 250 tỷ đồng, tăng trưởng 16% so với cùng kỳ.
+ Thương mại: 7,5 tỷ đồng, tăng trưởng 19% so với cùng kỳ.
- Ngành ô tô: 17,1 tỷ đồng.
+ Thương mại: 10,1 tỷ đồng.
+ Dịch vụ: 7 tỷ đồng, tăng trưởng 28% so với cùng kỳ.
- Ngành bất động sản: 103 tỷ đồng.
- Lợi nhuận khác: 8,3 tỷ đồng.
+ Cho thuê văn phòng: 2,3 tỷ đồng.
+ Lợi nhuận tài chính và khác: 6 tỷ đồng.

2.3. Lợi nhuận sau thuế: 524,5 tỷ đồng, tăng trưởng 38% so với cùng kỳ.

2.4. Đầu tư XDCB: 353 tỷ đồng, giảm 26% so với cùng kỳ.
- Ngành đá: 42 tỷ đồng, giảm 88% so với cùng kỳ.
- Ngành gỗ: 304 tỷ đồng, tăng 165% so với cùng kỳ.
- Ngành ô tô: 7 tỷ đồng, tăng 85% so với cùng kỳ.

* Trả cổ tức: Dự kiến ≥ 30% vốn điều lệ.

III. Giải pháp thực hiện:

1. Giải pháp đối với các ngành:

1.1. Ngành đá:

1.1.1. Dự báo thị trường tiêu thụ trong nước, xuất khẩu còn nhiều khó khăn, cần tập trung các giải pháp về tái cơ cấu sản xuất theo hướng chiều sâu đa dạng hóa sản phẩm kết hợp với nâng cao chất lượng công tác quản trị chi phí và công tác thị trường để ổn định và phục hồi hiệu quả kinh doanh của ngành.

1.1.2. Tập trung đầu tư cho công tác phát triển thị trường về quy mô: phát triển và mở rộng thêm thị trường mới, tái cơ cấu sản phẩm nhằm chuyển dịch cơ cấu thị trường theo hướng ổn định, bền vững hạn chế tập trung tỷ trọng lớn cho một thị trường để khắc phục yếu tố rủi ro khi thị trường chịu tác động bởi yếu tố bất thường về kinh tế - chính trị hoặc chính sách phòng vệ thương mại. Đầu tư công tác phát triển thị trường về chiều sâu: đào tạo đội ngũ làm công tác thị trường đảm bảo chất lượng và số lượng đáp ứng các yêu cầu về thay đổi của tình hình kinh doanh luôn biến động, đa dạng hóa các kênh tiếp thị, kênh giao dịch trực tiếp và trực tuyến.

1.1.2. Tiếp tục sắp xếp tái cơ cấu lại các đơn vị sản xuất chế biến đá ốp lát tự nhiên nhằm tối ưu hoá công suất các nhà máy, mục tiêu giảm chi phí sản xuất, tăng hiệu quả kinh doanh.

1.1.3. Nhà máy đá thạch anh được xây dựng trong giai đoạn phát sinh dịch bệnh nên phải kéo dài thời gian lắp đặt và vận hành chạy thử (do việc nhập cảnh của chuyên gia gặp khó khăn). Đồng thời, với tình hình dịch bệnh, khi dự án đi vào hoạt động thì việc giao dịch thương mại gặp nhiều khó khăn, không thể tham gia hội chợ, không giao dịch đàm phán trực tiếp với khách hàng, công tác thị trường gặp nhiều trở

ngại, cản trở việc đi lại giao thương. Trong điều kiện hiện tại phải tận dụng các cơ hội để từng bước tìm kiếm thêm khách hàng mới mở rộng thị trường (đầu vào, đầu ra) để nhà máy phấn đấu đạt mục tiêu hoà vốn trong năm 2021, làm tốt công tác chuẩn bị để khai thác dự án đạt hiệu quả khi dịch bệnh được khống chế trên phạm vi toàn cầu. Trước mắt sẽ còn nhiều khó khăn nhưng đây là ngành nghề kinh doanh mới của công ty, là ngành sẽ đảm bảo sự tăng trưởng chung của toàn ngành đá trong thời gian tới. Công ty đang chuẩn bị đầu tư dự án nhà máy nguyên liệu bột thạch anh để chủ động và đảm bảo an ninh nguồn nguyên liệu trong nước, hạn chế nguồn nguyên liệu nhập khẩu.

1.2. Ngành gỗ.

Ngành gỗ công ty đã có sự phát triển vượt bậc cả về quy mô và hiệu quả SXKD, công ty thuộc doanh nghiệp tốp đầu về sản xuất kinh doanh đồ gỗ Việt Nam (trừ doanh nghiệp FDI), để đạt mục tiêu phát triển bền vững năm 2021 cần thực hiện các giải pháp:

1.2.1. Đầu tư mở rộng thị trường gắn liền với quá trình tái cơ cấu khách hàng phù hợp với mô hình sản xuất lớn của ngành gỗ công ty. Tận dụng tốt cơ hội dịch chuyển nhà cung ứng từ Trung Quốc sang các nước khu vực Đông Nam Á, các hiệp định thương mại giữa Châu Âu và Việt Nam… để mở rộng quy mô thị trường, khai thác hết công suất các nhà máy đã đầu tư.

1.2.2. Tiếp tục thực hiện chủ trương đầu tư mở rộng kết hợp đầu tư chiều sâu: Nâng cao năng lực quản trị điều hành, chú trọng công tác quản trị nội bộ nhằm tạo sự đột phá về quản trị các yếu tố đầu vào nguyên liệu và vật tư phục vụ sản xuất, bố trí chuyền sản xuất khoa học thực hiện được việc kiểm soát tiến độ sản xuất theo ngày, xây dựng chỉ tiêu tăng năng suất lao động hợp lý, kiểm soát tốt chất lượng sản phẩm và chi phí sản xuất phấn đấu đạt mục tiêu hiệu quả của ngành đã đề ra. Mục tiêu phấn đấu khi tình hình dịch bệnh trên thế giới được kiểm soát, chuỗi cung ứng toàn cầu, chi phí vận chuyển lưu thông ổn định ngành phấn đấu gia tăng tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu từ 2% trở lên so với hiện nay.

1.2.3. Tập trung nguồn lực khai thác tốt các hạng mục đầu tư cho ngành trong năm 2020 - 2021.

1.2.4. Chủ động các giải pháp phòng ngừa nếu thị trường Mỹ áp dụng chính sách thuế phòng vệ thương mại trong tương lai.

1.3. Ngành dịch vụ ô tô và bất động sản.

1.3.1. Ngành ô tô: Dự báo thị trường tiêu thụ ngành ô tô sẽ chịu sự cạnh tranh về giá giữa các đại lý trong khu vực ngày càng gay gắt. Cần chủ động xây dựng chính sách bán hàng phù hợp, linh hoạt và nâng cao chất lượng dịch vụ, nhằm duy trì và phát triển quy mô ngành. Nghiêm túc đánh giá và rút bài học kinh nghiệm trong công tác điều hành SXKD năm 2020, từng bước khôi phục sự tăng trưởng và phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ SXKD năm 2021.

1.3.2. Ngành bất động sản: thị trường bất động sản 2021 dự báo có nhiều thuận lợi hơn năm 2020, tuy nhiên sự cạnh tranh giữa các dự án vẫn sẽ rất gay gắt, cần tập trung nâng cao chất lượng và triển khai đồng bộ các giải pháp phát triển thị trường

nhằm đảm bảo thực hiện tốt kế hoạch bán hàng đã xây dựng. Tiếp tục đầu tư công tác nghiên cứu, khảo sát, tìm kiếm các quỹ đất mới trong tỉnh và khu vực làm cơ sở đề xuất phương án đầu tư trong năm 2021 – 2022 cũng như phương án chiến lược trung – dài hạn của ngành trong thời gian tới. Có giải pháp để huy động nguồn vốn đáp ứng cho yêu cầu phát triển vì ngành cần nguồn vốn đầu tư lớn.

2. Một số giải pháp chung:

Năm 2021 dự đoán sẽ vẫn còn nhiều biến động khó lường khi tình hình dịch bệnh vẫn còn diễn biến phức tạp và có thể kéo dài ở các nước trên thế giới. Một số quốc gia và trong đó có Việt Nam đã thực hiện tiêm vắc xin phòng ngừa. Tùy theo diễn biến của dịch bệnh, dự báo thị trường tiêu thụ sẽ từng bước khôi phục, nhưng tốc độ phục hồi kinh tế sẽ chậm và cần nhiều thời gian, công ty sẽ thực hiện một số giải pháp chung về điều hành SXKD:

2.1. Cập nhật thường xuyên diễn biến kinh tế vĩ mô, các yếu tố của môi trường kinh doanh trong nước và thế giới để kịp thời có các giải pháp điều chỉnh hoạt động SXKD, đầu tư của công ty và đơn vị thành viên thích ứng với sự thay đổi của môi trường kinh doanh.

2.2. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác dự báo, đánh giá thị trường và cập nhật thường xuyên thông tin thị trường, khách hàng để chủ động xây dựng phương án SXKD phù hợp, đảm bảo tăng quy mô và hiệu quả SXKD ở mức hợp lý.

2.3. Nâng cao chất lượng công tác hoạch định chỉ tiêu điều hành kế hoạch SXKD, kế hoạch tài chính hàng tháng, quý, năm. Thực hiện công tác thông tin báo cáo kịp thời, chính xác. Xây dựng kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển theo hướng cân đối mức tối đa 95% khả năng cung cấp của thị trường đầu vào và nhu cầu của thị trường đầu ra, để đảm bảo khả năng cung cấp an toàn của thị trường đầu vào, tiệm cận dưới mức cầu của thị trường đầu ra, hạn chế hàng tồn kho tránh áp lực giảm giá để tiêu thụ hàng tồn kho, hạn chế công nợ phải thu khó đòi ở mức thấp nhất, đạt hiệu quả SXKD tối ưu.

2.4. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo về công tác quản trị tài chính: kiểm soát chặt chẽ và sử dụng tiết kiệm vốn trong hoạt động SXKD; đảm bảo đủ nguồn vốn cho SXKD và đầu tư phát triển, áp dụng nhiều cách huy động vốn đáp ứng yêu cầu phát triển ngành nghề mới của công ty.

2.5. Tiếp tục đầu tư phát triển thị trường cho các ngành hàng của công ty, đảm bảo hoạt động SXKD của công ty được vận hành thông suốt và duy trì sự phát triển liên tục.

2.6. Tiếp tục cải tiến thay đổi, hoàn thiện công tác tổ chức bộ máy quản lý, nhân sự trong hoạt động SXKD phải đặt công tác nhân sự là yếu tố hàng đầu để đảm bảo cho SXKD đạt hiệu quả cao. Cần chú trọng công tác đào tạo, tuyển dụng, thực hiện chế độ đãi ngộ hợp lý để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực hiện có của công ty và thu hút nhân sự chất lượng cao đáp ứng nhu cầu phát triển, từng bước đưa chi phí tiền lương hội nhập. Đảm bảo quyền lợi để cổ đông yên tâm đầu tư dài hạn và thu hút thêm nhà đầu tư mới vào công ty.

2.7. Kiên trì mục tiêu: xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý có tinh thần trách nhiệm và quyết tâm cao khắc phục những khó khăn trở ngại luôn tự đặt ra những mục tiêu SXKD thách thức ngắn và dài hạn và nỗ lực phấn đấu để hoàn thành các mục tiêu đã đề ra.

2.8. Chỉ đạo các ngành, đơn vị thành viên tuân thủ các quy định của pháp luật về kinh doanh, có giải pháp bền vững về công tác môi trường, xử lý rác thải công nghiệp, chất thải nguy hại theo đúng quy định. Thực hiện nghiêm túc công tác an toàn lao động trong hoạt động SXKD.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

LÊ VỸ